

BẢN HÙNG CA CỦA QUÂN VÀ DÂN QUẢNG BÌNH THỜI HOA LỬA

NGUYỄN VĂN GIANG

Trường Chính trị Quảng Bình

Tròn 50 năm về trước, với thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, dân tộc ta làm nên khúc ca khải hoàn, kết thúc 21 năm oanh liệt kháng chiến chống Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước cùng đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, mở ra thời kỳ phát triển mới của dân tộc Việt Nam. Trong bản hùng ca cách mạng của cả dân tộc có khúc tráng ca hào hùng của quân dân trên mảnh đất Quảng Bình thời hoa lửa.

Mọi việc làm của Quảng Bình đều có ảnh hưởng nhất định đến cách mạng miền Nam, có ý nghĩa đến việc bảo vệ miền Bắc

Đó là lời khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lần duy nhất Người đến thăm Quảng Bình - Vĩnh Linh, cách đây 68 năm (16/06/1957). Điều đó dễ thấy, Quảng Bình có vị trí chiến lược hết sức quan trọng, là “đầu sóng ngọn gió”, “tuyến lửa tiền tiêu” của miền Bắc xã hội chủ nghĩa và “mắt xích” quan trọng nối liền các mạch máu giữa hậu phương với tiền tuyến lớn miền Nam, đảm bảo cho sự toàn thắng của cuộc kháng chiến chống Mỹ, thống nhất nước nhà.

Ngược thời gian, sau ngày giải phóng (1954), vẫn chưa hưởng “hòa bình trọn vẹn”, bởi sau chiến tranh Quảng Bình đứng trước muôn vàn khó khăn, nhất là hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại; miền Bắc được giải phóng nhưng đất nước bị chia cắt làm hai miền, Quảng Bình trở thành vùng ranh giới chia cắt đất nước, đế quốc Mỹ và tay sai ra sức phá hoại hiệp định nhằm chia cắt lâu dài đất nước ta.

Trước bối cảnh đó, quân dân Quảng Bình vẫn giữ vững niềm tin son sắt vào sự lãnh đạo

của Đảng, tin vào một ngày mai sẽ có hòa bình, thống nhất hoàn toàn. Xác định vị trí quan trọng, những năm 1954-1957, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân dân Quảng Bình ra sức đoàn kết, phát huy sức mạnh nhân dân, nỗ lực hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh quốc phòng, đưa Quảng Bình đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Theo đó, mọi tầng lớp nhân dân đoàn kết chống lại âm mưu dụ dỗ, cưỡng ép dân vào vùng tạm đóng của địch; phấn khởi, đoàn kết tương trợ giúp đỡ nhau dựng lại nhà cửa, ổn định nơi ăn chốn ở, ra sức sản xuất khai hoang phục hóa, bảo đảm sản xuất kịp thời vụ. Nông dân hăng hái thi đua sản xuất lương thực, đẩy mạnh chăn nuôi. Các nghề thủ công truyền thống được khôi phục. Cán bộ công nhân viên các ban ngành thi đua lao động sản xuất hoàn thành kế hoạch nhà nước. Đến đầu năm 1956, nhân dân đã khai hoang thêm hàng ngàn héc-ta đất, xây dựng thêm nhiều công trình thủy nông góp phần phát triển sản xuất.

Trong không khí lao động hăng say, ngày 16/06/1957, Nhân dân Quảng Bình vinh dự được đón Bác Hồ về thăm. Dù thời gian ngắn ngủi, Bác đã gặp gỡ Đảng bộ, quân dân và để lại những lời căn dặn sâu sắc. Bác biểu dương những kết quả mà Đảng bộ và Nhân dân làm được trong kháng chiến và những năm hoàn bình xây dựng địa phương, nhấn mạnh đến vị trí của Quảng Bình, Vĩnh Linh trong giai đoạn mới. “Quảng Bình cùng với Vĩnh Linh ở tuyến đầu miền Bắc, tiếp giáp với miền Nam, mọi việc làm tốt hay xấu của các cô chú ở đây đều có ảnh

hưởng nhất định đến cách mạng miền Nam, đều có ý nghĩa đến việc bảo vệ miền Bắc. Nếu kẻ địch có hành động liều lĩnh gì thì Quảng Bình, Vĩnh Linh phải đương đầu với chúng trước hết và phải đảm bảo đánh thắng chúng trước hết...”¹

Sau chuyến thăm của Bác, Tỉnh ủy đã mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, đẩy mạnh thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Quảng Bình hăng hái trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, từng bước hiện thực hóa kế hoạch 5 năm (1961-1965). Điển hình nhất là hợp tác xã Đại Phong, một hình mẫu trong xây dựng hợp tác xã ở miền Bắc, được Bác Hồ hai lần viết báo khen ngợi, nhiều đoàn đến học tập, tham quan. Với những thắng lợi đạt được đã làm cho nền kinh tế - xã hội trong tỉnh có những biến đổi to lớn. Bộ mặt nông thôn có những thay đổi căn bản, niềm tin trong Nhân dân càng thêm củng cố, khối liên minh công nông, khối đoàn kết dân tộc ngày càng tăng cường.

Bản hùng ca cách mạng hào hùng của quân và dân Quảng Bình

Trong khi quân dân ra sức thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, ngày 4/8/1964, đế quốc Mỹ dựng nên sự kiện “vịnh Bắc Bộ” bắt đầu chiến tranh phá hoại miền Bắc, đúng như nhận định của Đảng “địch sẽ mở rộng đánh phá miền Bắc và Quảng Bình, Vĩnh Linh là nơi chúng sẽ đánh phá trước hết”². Là tuyến đầu của hậu phương



Đơn vị dân quân Dương Thủy, huyện Lệ Thủy bắn rơi chiếc máy bay thứ 300 của giặc Mỹ

(Ảnh tư liệu **Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình**)

miền Bắc xã hội chủ nghĩa, Quảng Bình trở thành “túi bom, rốn đạn”, “đầu sóng ngọn gió” trong những năm tháng chiến tranh phá hoại. Đầu năm 1965, cùng với việc thay đổi chiến lược chiến tranh, đế quốc Mỹ tăng cường và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc. Trong điều kiện đó, quân dân Quảng Bình cùng với cả nước đã anh dũng chiến đấu, kiên cường chống trả, mở đầu cho trang sử chống Mỹ vẻ vang với quyết tâm “dù chiến tranh xảy ra với hình thức nào, dù có đổ máu hi sinh, quân dân Quảng Bình cũng quyết đánh, quyết thắng trận đầu với bất cứ giá nào. Đồng thời vô luận tình huống nào cũng đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội, ra sức phát triển kinh tế, văn hóa và bảo đảm đời sống Nhân dân”³.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân Quảng Bình đã chủ động triển khai vừa sản xuất vừa chiến đấu phù hợp với tình hình. Thực hiện

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Tập 14, tr.571.

² Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình, *Báo cáo tổng kết tình hình 4 năm chống Mỹ cứu nước (1965-1968)*, Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Quảng Bình.

³ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*, Tập 2, 1954-1975, tr.176.

phong trào thi đua “mỗi người làm việc bằng hai, ra sức xây dựng và bảo vệ miền Bắc, tích cực ủng hộ cách mạng giải phóng miền Nam” của Đảng, quân dân Quảng Bình đã đẩy lên các phong trào thi đua, nhất là phong trào “mỗi người làm việc bằng hai” phát triển mạnh mẽ trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, với khẩu hiệu “giặc đến là đánh giặc đi là tiếp tục sản xuất”, nông dân với “tay cày tay súng”, công nhân với “tay búa tay súng”, ngư dân với “tay lưới tay súng”... Tất cả sáng ngời lên chủ nghĩa anh hùng cách mạng, anh dũng, kiên trung trong chiến đấu và sản xuất.

Với sức mạnh của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, trong 150 ngày đêm chiến đấu, quân dân Quảng Bình đã bắn rơi 100 máy bay giặc Mỹ, đồng thời vẫn đảm bảo giao thông vận tải và sản xuất tốt. Nhân sự kiện này, cùng với thành tích thu hoạch vụ sản xuất Đông Xuân (1964-1965) thắng lợi toàn diện, ngày 17/07/1965, Bác Hồ gửi thư khen “Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình đã bắn rơi 100 máy bay Mỹ, vừa qua lại thu hoạch vụ chiêm rất tốt. Như vậy là tỉnh nhà chiến đấu giỏi, sản xuất cũng giỏi. Các tỉnh khác hãy ra sức thi đua với Quảng Bình”⁴. Tiếp đó, tháng 11/1965, Tỉnh ủy tổ chức “Đại hội tổng kết thi đua”, phát động phong trào thi đua “Hai giỏi” (chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi) nhằm động viên toàn quân, toàn dân trong tỉnh giương cao ngọn cờ thi đua “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Phần khởi, vinh dự và tự hào, ra sức học tập thư khen của Người và chủ trương của Tỉnh ủy, nhân dân lại ra sức sáng tạo nhiều hình thức thi đua mới trong mỗi đơn vị, địa phương, mỗi

giới, mỗi lĩnh vực như mỗi hợp tác xã có “Cánh đồng thắng Mỹ”, đội sản xuất có “Thửa ruộng thâm canh thắng Mỹ”, cơ quan xí nghiệp có “Trận địa thắng Mỹ”; thanh niên có “Ba sẵn sàng”; phụ nữ có “Ba đảm đang”; khoa học kỹ thuật có “Ba quyết tâm”; giáo dục có “Hai tốt”; lực lượng vũ trang có “Ba nhất”... Đồng thời đặt ra những chỉ tiêu phấn đấu như “Đơn vị hai giỏi”, “Chiến sĩ Hai giỏi”; “Cá nhân hai giỏi”, “Gia đình Hai giỏi”..., tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Dù chiến tranh ác liệt nhưng với truyền thống anh dũng, kiên trung, biết bao tấm gương, những anh hùng xuất hiện từ tuyến lửa chiến tranh; nhiều địa danh, tên đất tên người đi vào sử sách, khắc sâu trong ký ức của đồng bào cả nước. “Hai giỏi” trở thành phong trào thi đua sôi nổi lập công trên mặt trận chiến đấu và lao động sản xuất, tạo động lực cho quân dân Quảng Bình vượt lên những đau thương mất mát, lập nên những chiến công hiển hách, trở thành phong trào cách mạng của quần chúng sâu rộng; là biểu tượng cao đẹp trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trong suốt 10 năm ác liệt (1965-1975).

Trong hai lần chiến tranh phá hoại, đế quốc Mỹ đã cho hơn 8 vạn lần máy bay các loại tham chiến, trút xuống mảnh đất Quảng Bình hơn 1,5 triệu tấn bom, hàng vạn quả rốc-kết, 14 vạn quả đạn pháo; giết hại 13.786 người, làm bị thương 22.456 người; phá hủy 99.712 nhà dân. Tính ra mỗi km² hứng chịu 158 quả, 16 quả pháo, 3 quả rốc-kết; mỗi người dân chịu 574 bom tạ⁵... Mặc dù “tuyến lửa khốc liệt” như vậy nhưng quân dân Quảng Bình không chịu khuất phục, quyết đánh, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược với “bức

⁴ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*, Tập 2, 1954-1975, tr.43.

⁵ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*, Tập 2, 1954-1975, tr.322.

tường thành” của chiến tranh nhân dân vững chắc. Với tinh thần “giỏi trong chiến đấu”, quân dân Quảng Bình đã bắn hạ máy bay thứ 100, 200, 300, 400, 500 và chiếc máy bay thứ 3.000 trên miền Bắc, được Bác Hồ nhiều lần gửi thư khen, “Quảng Bình càng đánh càng thắng, càng đánh càng mạnh”... Trong 8 năm chống chiến tranh phá hoại, quân dân Quảng Bình đã bắn rơi 704 máy bay Mỹ, 86 tàu chiến các loại, hàng ngàn lính Mỹ bị tiêu diệt, bị bắt. Từ phong trào cách mạng anh dũng ấy, nhiều tên đất, tên người đã đi vào sử sách, viết nên bản hùng ca cách mạng như liệt sĩ Nguyễn Viết Xuân, mẹ Suốt, Nguyễn Thị Kim Huê...

Không chỉ giỏi trong chiến đấu, sản xuất, nổi tiếng với khẩu hiệu “bám làng mà chiến đấu, bám đồng ruộng mà sản xuất, bám hố bom mà thâm canh”, từ vùng đất trong lửa đạn, quân dân tạo ra những cánh đồng 5 tấn xanh tươi, những trang trại chăn nuôi, những nhà máy... Nhiều hợp tác xã, đơn vị sản xuất trong mọi ngành nghề vượt lên khó khăn, tiếp tục dẫn đầu trong phong trào thi đua như Đại Phong, Lộc Long, Hợp Hòa, Tiên Lang, Thiết Sơn, Cự Năm, Minh Khai, Bảo Ninh... Đồng thời, Quảng Bình vẫn làm tròn nghĩa vụ đối với cách mạng miền Nam, giữ vững thông suốt trên mặt trận giao thông vận tải. Với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, quân dân Quảng Bình đã nỗ lực tới đa chi viện mọi sức người, sức của cho tiền tuyến. Hàng vạn người con Quảng Bình đã tham gia khắp các mặt trận trên chiến trường miền Nam, chiến trường Lào cùng với hàng ngàn thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến, không ít người đã nằm lại ở mỗi tuổi hai mươi. Trên mặt trận giao thông vận tải, mặc dù là trọng điểm đánh phá ác liệt, nơi đối đầu quyết liệt với

không quân và hải quân Mỹ nhưng với khẩu hiệu “Đảng ủy xã là chủ hàng, dân quân là công nhân bốc xếp, nền nhà dân là kho tàng”; “Nhường nhà để hàng, nhường làng đầu xe”, “Xe chưa qua nhà không tiếc, đường chưa thông không tiếc máu xương”,... quân dân Quảng Bình đã kiên cường giữ vững những con đường kết nối hậu phương với tiền tuyến.

Kết thúc 21 năm trường kỳ kháng chiến cùng dân tộc, Quảng Bình được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý, trong đó có 160 đơn vị, 35 cán bộ, chiến sĩ được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 186 đơn vị Quyết thắng. Bác Hồ đã 7 lần gửi thư khen quân dân Quảng Bình, tặng 4 cờ “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược...”

Có thể nói, vượt lên tất cả, quân dân Quảng Bình đã vươn đến đỉnh cao của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, làm nên bản hùng ca cách mạng hào hùng. Từ trong chiến tranh, nhiều cá nhân và tập thể, nhiều khẩu hiệu và phong trào thi đua sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu của Quảng Bình trở thành hình mẫu, lý tưởng sống của cả dân tộc trong cuộc kháng chiến. Những thắng lợi của quân dân Quảng Bình đã góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, hoàn thành vai trò hậu phương đối với cách mạng miền Nam, cùng cả nước đi đến thắng lợi cuối cùng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, thống nhất đất nước. Nửa thế kỷ đã đi qua, quê hương, đất nước đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử và đang “chuyển mình” vững bước tiến vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc. Trong bối cảnh mới, tinh thần mới, sức sống mới tiếp tục phát huy cao độ sức mạnh nhân dân, xây dựng quê hương Quảng Bình ngày càng phồn vinh, hạnh phúc như lời Bác dặn năm xưa ■

⁶ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*, Tập 2, 1954-1975, tr.396.